TÌM HIỂU VẤN ĐỀ CHI PHÍ VÀ LỢI ÍCH KHI THỰC HIỆN IFRS Ở ANH VÀ Ở Ý

A STUDY ON THE COSTS AND BENEFITS OF IFRS IMPLEMENTATION IN THE UK AND ITALY

Nguyễn Thị Hương Mai
Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin, Đại học Đà Nẵng
Email:nguyenhuongmai810@yahoo.com

TÓM TẮT

IFRS (Chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế) là điều kiện để đảm bảo các doanh nghiệp và tổ chức trên toàn thế giới áp dụng các nguyên tắc kế toán một cách thống nhất trong công tác lập báo cáo tài chính. Với IFRS liên tục thích nghi và thay đổi, phân tích những kinh nghiệm thực hiện IFRS của các công ty niêm yết để đánh giá xem liệu các bên hữu quan có các nền văn hóa, truyền thống, kinh tế xã hội khác nhau thì có kinh nghiệm, chi phí và lợi ích khác nhau thực hiện IFRS hay không. Bài viết này so sánh việc thực hiện IFRS ở Vương quốc Anh (bao gồm cả Ireland) và Ý – hai quốc gia đại diện cho hai thái cực khác nhau về văn hóa, pháp lý và thay đổi IFRS cho các bên liên quan ở mỗi quốc gia. Đồng thời, bài báo liên hệ với những thuận lợi và khó khăn của các doanh nghiệp Việt Nam khi thực hiện IFRS.

Từ khóa: chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế; chi phí và lợi ích; Vương quốc Anh; Italy; các bên hữu quan

ABSTRACT

The International Financial Reporting Standards (IFRS) are the conditions for businesses and organizations worldwide to apply accounting principles to the preparation of financial statements. With IFRS continually adapting and changing, an analysis of the IFRS implementation experiences of larger listed companies is useful to assess whether stakeholders from different cultures, traditions, economies and societies have different experiences, costs and benefits of the IFRS implementation. This article compares the implementation of IFRS in UK (including Ireland) and Italy – the two nations which represent different extremes on cultures, legal and the change of IFRS for relevant parties in each nation. Also, this article refers to the advantages and disadvantages of Viet Nam's enterprises.

Key words: IFRS; costs and benefits; UK; Italy; stakeholder

1. Đặt vấn đề

Chuẩn mực lập Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) đã được nhiều công ty trên thế giới thực hiện. Những chi phí và lợi ích mang lại cho các công ty khi tuân thủ IFRS ở các quốc gia liệu có khác nhau hay không?. Ở Việt Nam, toàn cầu hóa khiến cho việc chuyển đổi từ hệ thống kế toán Việt Nam VAS sang hệ thống kế toán quốc tế IFRS trở thành một vấn đề cấp bách đối với nhiều doanh nghiệp. Bài báo tìm hiểu, so sánh chi phí và lợi ích của việc thực hiện IFRS ở 2 quốc gia Vương quốc Anh và Ý. Và qua đó, các doanh nghiệp Việt Nam sẽ có những lưu ý khi quyết định thực hiện IFRS.

2. Một số điểm khác biệt giữa 2 quốc gia liên quan đến việc thực hiện IFRS

Tất cả các nước EU có nguồn gốc kinh tế và văn hóa khác nhau, họ có thể được coi là các bên liên quan khác nhau trong quá trình thực hiện chuẩn mực, điều này có nghĩa rằng một số nước EU có thể có sự khác biệt lớn hơn về khái niệm kế toán, và do đó phải chịu chi phí lớn hơn so với những quốc gia khác. Sự khác biệt trong nền kinh tế quốc dân và văn hóa như vậy có thể được minh họa bằng một số tiêu chí: hệ thống pháp lý, quyền sở hữu và cơ chế quản lý doanh nghiệp, và các khái niệm kế toán cơ bản.

Trước hết, Vương quốc Anh với các hệ thống pháp luật được dựa trên *thông luật,* trong khi người Ý hệ thống luật có nguồn gốc từ *luật dân sự* La Mã. Dưới một hệ thống pháp luật dân sự, kế toán có xu hướng nặng về quy định và quy định thường được đưa vào luật pháp quốc gia (La Porta và cộng sự, 1998) [1]. Ở Ý, các

chuẩn mực kế toán cùng với các quy định của Bộ luật Dân sự, việc lập các báo cáo tài chính dường như chỉ có vai trò phục tùng. Ngược lại, pháp luật dựa trên thông luật phát triển với ít quy định, các quy chế vẫn còn tồn tại nhưng nó có xu hướng có ít chi tiết hơn.

Thứ hai, sự thay đổi trong bản chất của sở hữu doanh nghiệp và quản trị tại mỗi quốc gia cũng có khả năng ảnh hưởng đến quan điểm thực hiện IFRS. Ví dụ, ở Anh và Ireland là sự tín nhiệm về sự công bằng tài chính, do đó, lợi ích của nhà đầu tư được đặt lên hàng đầu và báo cáo tài chính thường hướng tới đáp ứng nhu cầu của những người sử dụng. Ngoài ra, báo cáo tài chính có một vai trò trong việc đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả thị trường (Meek và Saudagaran, 1990) [2]. Tuy nhiên ở Ý, các công ty thường thuộc sở hữu gia đình và nguồn vốn chủ yếu từ các ngân hàng. Do đó, các chủ nợ được coi là người nhận và người sử dụng báo cáo tài chính của công ty. Mà những đối tượng này thường ít quan tâm đến các báo cáo tài chính chi tiết (Viganò, 1990) [3].

Cuối cùng, ở Anh và Ireland khái niệm kế toán dồn tích là chìa khóa; còn tại Ý, các khái niệm về sự thận trọng chi phối. Trong khi việc xây dựng IFRS dựa trên nền tảng kế toán dồn tích, vì vậy đây có thể là một khó khăn đối với các doanh nghiệp Ý.

3. Chi phí thực hiện IFRS - Vương quốc Anh so với Italy

Thông thường để thực hiện IFRS các công ty phải thực hiện qua các bước sau:

Đầu tiên, các nhà quản lý dự án hoặc các nhóm làm việc phát triển một tài liệu phác thảo các khuyến nghị về công nghệ thông tin, hệ thống quản lý, hệ thống sổ kế toán tổng hợp, hệ thống báo cáo nhóm, biểu đồ, sổ sách kế toán, tài khoản và các chính sách.

Tiếp theo, các thành viên nghiên cứu kỹ về tất cả các IAS, IFRS và thuyết minh.

Giai đoạn thứ ba trong quá trình này phụ thuộc vào có hay không một tiêu chuẩn được coi là quan trọng đối với công ty. Nếu vậy, một tài liệu thường có các điểm sau: sự khác biệt giữa các GAAP (nguyên tắc kế toán chung) quốc gia và IFRS, cách để thực hiện những thay đổi cần thiết, và ảnh hưởng có thể có của IFRS trên báo cáo tài chính.

Giai đoạn thứ tư liên quan đến cuộc họp nội bộ để thông báo cho các kế toán trong nhóm thực hiện, bất kể vị trí của họ trên khắp thế giới, về các tiêu chuẩn và chính sách mới liên quan đến ủy ban kiểm toán. Đặc biệt, cần xác định các thông tin được tập hợp để thực hiện các báo cáo hợp nhất IFRS.

Giai đoạn thứ năm, là giai đoạn cuối cùng, quá trình thực hiện, hoàn thành báo cáo tài chính mới theo IFRS, với những thay đổi so với chuẩn mực kế toán của quốc gia.

Chính vì vậy, quá trình thực hiện IFRS tốn kém một khoản chi phí đáng kể. Các chi phí này phụ thuộc vào quốc tịch của công ty, kích thước và khu vực của nó (*Alison Fox, Christine Helliar, Monica Veneziani, Gwen Hannah, (2012)* [4]. *Ở Anh, thông thường tốn một khoản chi phí từ 1 triệu bảng đến 50 triệu bảng, ở Ireland chi phí thay đổi từ con số không đến 100 triệu euro, trong khi đó tại Ý, chi phí xuất hiện trung tâm xung quanh 1 triệu đến 1.4 triệu euro.* Như vậy, có nhiều sự khác biệt chi phí ở Anh so với ở Ý. Đây là điều khá ngạc nhiên là công ty của Ý đã được dự kiến sẽ phải chịu chi phí lớn hơn ở Anh. Điều này có thể được giải thích là do các công ty ở Anh thường có quy mô và lĩnh vực hoạt động lớn hơn các công ty ở Ý.

Trong các chi phí chuyển đổi IFRS, có một khoản lớn các chi phí khó đo lường được. Sự khác biệt nổi bật là tư vấn của các bên hữu quan bên trong và bên ngoài công ty (ví dụ, các nhà quản lý); trong lĩnh vực này ở Anh đây là một hoạt động tốn thời gian, nhưng ở Ý nó hiếm khi xảy ra.

Khi xem xét bất kỳ khoản chi phí đã thực hiện của IFRS đã được thông qua cho các cổ đông, các công ty ở Ý không tin rằng đây là một khó khăn; quan điểm này trái ngược với Anh, thừa nhận rằng các chi phí đã được tính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; cuối cùng là giảm dòng tiền và do đó dự trữ phân phối cho các cổ đông. Mặc dù việc chuyển giao các chi phí IFRS đã không rõ ràng. Chẳng hạn một công ty đã không chi trả cổ tức trong năm chuyển đổi, suy luận rằng chi phí chuyển đổi IFRS đã góp phần để ra quyết định. Một số chi phí ẩn của việc thực hiện IFRS, ví dụ: thêm thời gian và nỗ lực mà họ đã chi tiêu cá

nhân đã không được trả thù lao bởi người sử dụng lao động và chính họ đã chịu các chi phí khác khi thực hiện IFRS chứ không phải là cổ đông.

4. Lợi ích của việc thực hiện IFRS - Vương quốc Anh so với Italy

Khi xem xét lợi ích của việc thực hiện IFRS, các quan điểm của Vương quốc Anh và Ý thì phù hợp với điểm về tính hữu ích khi sử dụng báo cáo của IFRS. Hầu hết mọi người đồng ý rằng lợi ích của việc thực hiện IFRS là mờ nhạt, sự minh bạch, tính so sánh và tính thống nhất, sẽ chỉ hiện thực trong trung và dài hạn trong tương lai (*Alison Fox, Christine Helliar, Monica Veneziani, Gwen Hannah, (2012)* [4].

4.1. Giảm chi phí vốn

Một trong những lý luận thông qua ủng hộ IFRS được thực hiện bởi các cơ quan quản lý, là nó sẽ làm *giảm chi phí vốn* cho một công ty. Trong khi một số công ty của Anh không chắc chắn nếu chi phí vốn đã được hạ xuống như là một kết quả của việc thực hiện IFRS, hầu hết các doanh nghiệp Ý không tin điều này. Họ cho rằng, kinh tế của doanh nghiệp không thay đổi một tí nào nếu việc thay đổi chuẩn mực kế toán và do đó khả năng để gia tăng nợ hoặc bất cứ điều gì khác sẽ không thay đổi. Chi phí vốn không phụ thuộc vào việc công bố thông tin.

Nếu chi phí vốn của một công ty thay đổi, các công ty có thể tìm cách thay đổi cơ cấu vốn của họ, đặc biệt là nếu tác động của IFRS không lây lan đồng đều giữa chi phí của nợ và vốn chủ sở hữu. Tuy nhiên, không ai tin rằng IFRS đã tác động đến cơ cấu vốn của các công ty

4.2. Thuế

Hầu hết các công ty ở Anh tin rằng thuế đã không bị ảnh hưởng bởi thực hiện IFRS và ý kiến của các công ty Ý được chia đều. Tình trạng này là do ý định của chính phủ Ý giới thiệu một chế độ thuế mới xem xét ảnh hưởng của IFRS. Như vậy, tình trạng này gây ra sự không chắc chắn trong số các công ty của Ý tại thời điểm đó.

4.3. Tác động đến giá cổ phiếu

Đối với các tác động đến giá cổ phiếu của các công ty khi thực hiện IFRS. Các công ty ở Ý cho rằng không có sự tác động, chỉ có một vài công ty ở Anh cho rằng nó làm tăng giá cổ phiếu.

4.4. Quyết định đầu tư

Các công ty ở Anh tin rằng quyết định đầu tư, cổ tức và tài chính đã không bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện IFRS. Tuy nhiên, các công ty ở Ý tin rằng quyết định đầu tư bị ảnh hưởng bởi thực hiện IFRS. Chẳng hạn, công ty đầu tư vào các công cụ tài chính như thế nào đã bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện IFRS. Vì IAS tiết lộ công cụ tài chính nghiêm ngặt hơn rất nhiều ... để tránh các vấn đề, đầu tư chỉ trong các công cụ tài chính có thể để phù hợp với các yêu cầu IAS. Với việc không có sự trả góp ưu đãi, thu nhập ròng đã phát triển và điều này sẽ có liên quan đến thanh toán cổ tức cao hơn.

5. Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện IFRS ở Việt Nam

Ở Việt Nam, chưa có một nghiên cứu nào về những chi phí và lợi ích của các công ty khi tuân thủ IFRS. Tuy nhiên, "nhìn chung các doanh nghiệp Việt Nam vẫn chưa sẵn sàng áp dụng IFRS' (theo Trần Thủy Tiên – 4/6/2013 http://blog.trginternational.com/) [5] do một số nguyên nhân sau:

Thứ nhất, chi phí áp dụng các chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS): một số doanh nghiệp cho rằng hệ thống kế toán IFRS là quá phức tạp. Ngoài ra, đối với một số doanh nghiệp vừa và nhỏ, việc đầu tư vào hệ thống kế toán IFRS khá tốn kém. Tuy nhiên, doanh nghiệp không nên xem những vấn đề này là bất lợi khi hướng đến phát triển kinh doanh lâu dài.

Thứ hai, Một số khác biệt cơ bản giữa chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS**:** Nguyên nhân chính khiến các doanh nghiệp không sẵn sàng áp dụng IFRS là do những điểm khác biệt cơ bản giữa chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS). Ví dụ, kế toán VAS dựa trên nguyên tắc giá gốc, trong khi đó IFRS dựa trên nguyên tắc giá trị hợp lý.

Thứ ba, Thiếu quy định hạch toán kế toán cho một số khoản mục trong chuẩn mực kế toán Việt Nam. Chẳng hạn chuẩn mực kế toán Việt Nam vẫn chưa giải quyết vấn đề thanh toán trên cở sở cổ phiếu (IFRS 2) mặc dù các công cụ tài chính này đã được sử dụng rộng rãi ở nhiều công ty. Ngoài ra, VAS chưa đề ra chuẩn mực đối với

công cụ tài chính như IFRS 9 hiện có.

Cuối cùng, việc chuyển đổi thuật ngữ kế toán từ tiếng Việt sang tiếng Anh cũng là một thách thức. Bên cạnh đó, như các chuẩn mực kế toán IAS, các chuẩn mực báo cáo tài chính IFRS cũng có thể được sửa đổi hoặc ngưng áp dụng, do vậy, các doanh nghiệp cần phải cập nhật thường xuyên để nắm bắt những thay đổi này.

Mặc dù vậy, việc áp dụng IFRS sẽ mang lại cho các doanh nghiệp nhiều lợi ích như: Cải thiện báo cáo tài chính và kế hoạch thuế; cải thiện các hoạt động hằng ngày, quản lý tài nguyên tốt hơn, cải thiện việc quản lý tài chính, giảm chi phí vốn.

Như vậy, các doanh nghiệp sẽ phải cân nhắc giữa những lợi ích và chi phí khi thực hiện IFRS. Để nền kế toán Việt Nam có được sự hội nhập quốc tế - đáp ứng tốt những thách thức của quá trình toàn cầu hóa; thiết nghĩ Bộ Tài chính cũng cần có những thay đổi, chính sách kế toán mới để tạo những điều kiện thuận lợi, giúp các doanh nghiệp dễ dàng hơn khi thực hiện IFRS.

6. Kết luận

Những kết quả này cung cấp bằng chứng rằng những kinh nghiệm các bên liên quan của các quốc gia Vương quốc Anh và Ý trong quá trình thực hiện IFRS khác nhau. Mặc dù quá trình thực hiện IFRS được thông qua bởi nhiều công ty của Anh và của Ý dường như là hoàn toàn tương tự, chi phí thực thi không bằng. Điều này có thể là do Vương quốc Anh là quen thuộc hơn với khuôn khổ khái niệm của IFRS và do đó cảm thấy tự tin trong việc tranh cãi về các tiêu chuẩn. Ngoài ra, người Ý đã dành nhiều thời gian và tiền bạc vào sự hiểu biết các nguyên tắc của IFRS và đánh giá nó sẽ ảnh hưởng thế nào đến họ. Họ thường để cho kiểm toán viên của họ, chủ yếu là các "Big four", để được tư vấn giả định rằng Big four đã hiểu những phức tạp IFRS vì thông tin liên lạc thường xuyên với cơ quan kỹ thuật quốc tế của họ. Mặc dù các công ty Ý tin rằng đã có một sự thay đổi lớn trong việc thực hiện IFRS hơn các công ty ở Vương quốc Anh.

Nhìn chung, nghiên cứu này tìm thấy bằng chứng rằng việc thực hiện các chuẩn mực quốc tế thay đổi từ nước này sang nước tác động trực tiếp vào quá trình thiết lập tiêu chuẩn làm cho nó thêm cồng kềnh và nặng nề (*Alison Fox, Christine Helliar, Monica Veneziani, Gwen Hannah, (2012)* [4].

IASB nhận ra rằng từng quốc gia có một quan điểm của các bên liên quan khá độc đáo, điều này có thể làm cho các tiêu chuẩn trở nên khó hiểu hoặc khó điều chỉnh hơn so với ở các nước khác. Vì vậy, việc xây dựng chuẩn mực cần phải được nhận thức rằng, các chi phí và lợi ích của chuẩn mực mà họ đặt (và hỗ trợ) từ một quốc gia là quan điểm quốc gia.

Có một số khác biệt trong kinh nghiệm thực hiện IFRS giữa các bên liên quan từ các quốc gia khác nhau. Tuy nhiên, có sự công nhận rằng chi phí vượt quá những lợi ích của báo cáo theo các chuẩn mực mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] [1] La Porta, R., Lopez-de-Silanes, F., Schleifer,A. and Vishny, R. (1998), 'Law and Finance', *Journal of Political Economy,* Vol. 106, pp. 1113-1155.

[2] Meek, G. and Saudagaran, S. (1990), 'A survey of research on financial reporting in a transitional context', *Journal of Accounting Literature*, p.150.

[3] Viganò, E. (1990), *L'impresa e il bilancio europeo. Saggi di ragioneria internaizonale*, Cedam, Pdua, p.75.

[4] Alison Fox, Christine Helliar, Monica Veneziani, Gwen Hannah, (2012), "The Costs and Benefits of IFRS Implementation in the UK and Italy", *Journal of Applied Accounting Research,* Vol. 14 Iss: 1 (Date online 8/9/2012)

[5] http://blog.trginternational.com/quan-ly-hieu-qua-kinh-doanh/bid/162383/Nh%E1%BB%AFng-l%E1%BB%A3i-%C3%ADch-ch%C3%ADnh-c%E1%BB%A7a-IFRS

(BBT nhận bài: 25/09/2013, phản biện xong: 25/10/2013)